

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán thu, chi ngân sách nhà nước
năm 2026 của Cảng vụ Hàng hải Thừa Thiên Huế

GIÁM ĐỐC CẢNG VỤ HÀNG HẢI THỪA THIÊN HUẾ

Căn cứ Thông tư số 18/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về tổ chức và hoạt động của Cảng vụ hàng hải, Cảng vụ đường thủy nội địa;

Căn cứ Quyết định số 1343/QĐ-BXD ngày 15/8/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc tổ chức lại Cảng vụ Hàng hải Thừa Thiên Huế trực thuộc Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách và các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách và các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 2416/QĐ-BXD ngày 26/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026, nguồn phí, lệ phí và chi quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể;

Theo đề nghị của bà Kế toán trưởng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026, nguồn phí, lệ phí và chi quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể của Cảng vụ Hàng hải Thừa Thiên Huế như sau:

- Tổng thu phí, lệ phí:	29.825.000 nghìn đồng
+ Lệ phí ra, vào cảng biển:	880.000 nghìn đồng
+ Phí bảo đảm hàng hải:	16.430.000 nghìn đồng
+ Phí cảng vụ hàng hải:	12.500.000 nghìn đồng

+ Phí An ninh cảng biển:	15.000 nghìn đồng
- Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước:	29.825.000 nghìn đồng
- Tổng chi từ nguồn ngân sách nhà nước không tự chủ:	15.588.273 nghìn đồng

Trong đó:

+ Chi hoạt động thường xuyên năm 2026:	6.535.889 nghìn đồng
+ Chi tiền thưởng theo Nghị định 73/2024/NĐ-CP:	256.592 nghìn đồng
+ Chi tiền bảo lưu thu nhập:	1.224.053 nghìn đồng
+ Kinh phí hỗ trợ công tác tổ chức thu phí, lệ phí:	1.346.739 nghìn đồng
+ Kinh phí vận hành phương tiện thủy chuyên dùng và xe ô tô chuyên dùng :	4.262.000 nghìn đồng
+ Sửa chữa lớn tàu Cảng vụ Hàng hải T.T.Huế 02 (trên đà định kỳ 5 năm) :	1.963.000 nghìn đồng

(Chi tiết có biểu Dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026 kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Ông (Bà): Kế toán trưởng, Trưởng các phòng, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc và viên chức, người lao động Cảng vụ Hàng hải Thừa Thiên Huế chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- CHHĐTVN (b/cáo);
- Website đơn vị, tPublic;
- Lưu: VT, TCKT (01b).

Q. GIÁM ĐỐC

Nghiêm Giang Nam

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026
(Kèm theo Quyết định số 02/QĐ-CVHHTTH ngày 08/01/2026
của Giám đốc Cảng vụ Hàng hải Thừa Thiên Huế)

Dvt: Nghìn đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
I	Số thu phí, lệ phí	29.825.000
1	Lệ phí	880.000
	Lệ phí ra vào cảng biển	880.000
2	Phí	28.945.000
	Phí bảo đảm hàng hải	16.430.000
	Phí cảng vụ hàng hải	12.500.000
	Phí An ninh cảng biển	15.000
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	0
1	Chi sự nghiệp hàng hải	0
a	Kinh phí chi thường xuyên giao tự chủ	0
b	Kinh phí không thường xuyên	0
2	Chi quản lý hành chính	0
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	0
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	0
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	29.825.000
1	Lệ phí	880.000
	Lệ phí ra vào cảng biển	880.000
2	Phí	28.945.000
	Phí bảo đảm hàng hải	16.430.000
	Phí cảng vụ hàng hải	12.500.000
	Phí An ninh cảng biển	15.000
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	15.588.273
I	Nguồn ngân sách trong nước	15.588.273
1	Chi quản lý hành chính	15.588.273
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	0
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	15.588.273
-	Chi hoạt động thường xuyên (12 tháng năm 2026)	6.535.889
-	Chi tiền thưởng theo Nghị định 73/2024/NĐ-CP	256.592
-	Chi bảo lưu thu nhập	1.224.053
-	Kinh phí hỗ trợ công tác tổ chức thu phí, lệ phí	1.346.739
-	Kinh phí vận hành phương tiện thủy chuyên dùng và xe ô tô	4.262.000
-	Sửa chữa lớn tàu Cảng vụ Hàng hải T.T.Huế 02 (trên đà định kỳ 5 năm)	1.963.000